

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN SINH VIÊN
VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN
HỌC KỲ I, NĂM HỌC 2022-2023**

I. CHỦ TRƯỞNG

1. Công văn số 7324/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 08/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên;

2. Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học. Tiêu chuẩn 15: Giảng dạy và học tập, Tiêu chí 15.4: “Các hoạt động dạy và học được giám sát và đánh giá để đảm bảo và cải tiến chất lượng”;

3. Quyết định số 2072/QĐ-ĐHH ngày 25/12/2020 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Chiến lược Bảo đảm chất lượng giáo dục Đại học Huế giai đoạn 2021-2025;

4. Quyết định số 701/QĐ-ĐHKH ngày 09/8/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế về việc Ban hành Kế hoạch bảo đảm chất lượng giáo dục năm học 2022-2023.

II. MỤC ĐÍCH

1. Thực hiện Quy chế dân chủ trong Nhà trường;

2. Góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm, phẩm chất đạo đức, lương tâm nghề nghiệp và trình độ chuyên môn của giảng viên (GV); tăng cường tinh thần trách nhiệm của người học; từ đó góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của Nhà trường;

3. Tạo thêm một kênh thông tin để

- Giúp GV có thể tự điều chỉnh hoạt động giảng dạy của mình;
- Thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục;
- Các cấp quản lý có thêm cơ sở nhận xét, đánh giá GV;
- Góp phần ngăn ngừa những tiêu cực trong hoạt động giảng dạy;
- Phát hiện và nhân rộng những điển hình tốt trong đội ngũ GV.

III. YÊU CẦU

1. Đảm bảo truyền thống “Tôn sư trọng đạo” và các giá trị đạo đức, văn hóa tốt đẹp của dân tộc;

2. Người học hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của việc khảo sát; trung thực và khách quan khi trả lời phiếu khảo sát;

3. Thông tin phản hồi trung thực, khách quan, bảo mật và sử dụng đúng mục đích.

IV. ĐỐI TƯỢNG KHẢO SÁT

1. Tất cả sinh viên (SV) bậc đào tạo đại học hệ chính quy, hệ vừa làm vừa học;
2. Tất cả học phần được giảng dạy trong học kỳ I, năm học 2022-2023 (trừ các học phần thực tập, thực tế, đồ án, niên luận, khóa luận tốt nghiệp);
3. Tất cả GV tham gia giảng dạy trong học kỳ I, năm học 2022-2023 (kể cả GV thỉnh giảng).

V. NỘI DUNG KHẢO SÁT

Nội dung khảo sát ý kiến SV về hoạt động giảng dạy của GV gồm 18 câu hỏi của 7 nội dung: ND1 - Nội dung giảng dạy (3 câu hỏi); ND2 - Phương pháp giảng dạy (4 câu hỏi); ND3 - Tài liệu học tập và phương tiện dạy học (2 câu hỏi); ND4 - Trách nhiệm, sự nhiệt tình của giảng viên (3 câu hỏi); ND5 - Khả năng của giảng viên trong tổ chức, tư vấn và hướng dẫn sinh viên học (2 câu hỏi); ND6 - Kiểm tra, đánh giá (2 câu hỏi); ND7 - Tác phong sư phạm của giảng viên (2 câu hỏi) và 2 câu hỏi mở (Phụ lục).

VI. PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ

1. Cách tính điểm

- Mỗi câu hỏi có 4 mức độ đánh giá: *Hoàn toàn không đồng ý; Không đồng ý; Đồng ý; Hoàn toàn đồng ý* và được mã hóa theo thang điểm tương ứng là 1, 2, 3 và 4.
- Điểm trung bình của mỗi câu hỏi là trung bình cộng theo kết quả khảo sát ý kiến của SV.
- Điểm trung bình mỗi nội dung là điểm trung bình cộng của các câu hỏi thuộc nội dung đó.

2. Cách đánh giá: 4 mức độ

- Điểm trung bình: $> 3,50$ Tốt
- Điểm trung bình: 3,00 đến 3,50 Khá
- Điểm trung bình: 2,50 đến cận 3,00 Đạt (*cần phấn đấu*)
- Điểm trung bình: $< 2,50$ Chưa Đạt (*cần khắc phục*)

VII. SỬ DỤNG KẾT QUẢ KHẢO SÁT

Kết quả khảo sát được công bố đến 3 đối tượng:

1. Giảng viên được khảo sát

GV sẽ nhận được kết quả khảo sát thông qua tài khoản cá nhân tại Trang thông tin đào tạo đại học của Nhà trường (<https://ums.husc.edu.vn>);

Dựa vào kết quả phản hồi của SV, GV tiếp tục phát huy những mặt mạnh, kịp thời điều chỉnh, khắc phục những mặt tồn tại nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

2. Trưởng các đơn vị đào tạo

Trưởng đơn vị sẽ nhận được báo cáo thống kê tổng hợp về kết quả khảo sát của toàn bộ GV và danh sách GV có SV đánh giá chưa cao và có nhiều ý kiến đề xuất;

Dựa vào kết quả khảo sát, Trưởng đơn vị nắm bắt tình hình và có kế hoạch, biện pháp cụ thể, kịp thời khắc phục những hạn chế, tồn tại nhằm đảm bảo và nâng cao chất lượng giảng dạy của đơn vị.

3. Ban Giám hiệu

Ban Giám hiệu sẽ nhận được báo cáo thống kê tổng hợp về kết quả khảo sát của toàn bộ GV;

Dựa vào kết quả tổng hợp, Ban Giám hiệu sẽ có chính sách, biện pháp phù hợp và kịp thời để nâng cao chất lượng giảng dạy và đào tạo của Nhà trường.

VIII. KẾ HOẠCH KHẢO SÁT

Kế hoạch khảo sát ý kiến SV về hoạt động giảng dạy của GV trong học kỳ I, năm học 2022-2023 được tiến hành từ tháng 12/2022 đến tháng 01/2023.

STT	Nội dung công việc	Thời gian	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp
1	Lập kế hoạch khảo sát	11/2022	Phòng KT và BDCLGD	
2	Thông báo kế hoạch khảo sát	12/2022	Phòng KT và BDCLGD	Các Khoa (Trợ lý CTSV và BDCLGD, Cố vấn học tập)
3	Thực hiện việc khảo sát	12/2022-01/2023	Phòng KT và BDCLGD	Các Khoa (Trợ lý CTSV và BDCLGD, Cố vấn học tập)
4	Tập hợp dữ liệu khảo sát thu được, xử lý dữ liệu	01/2023	Phòng KT và BDCLGD	
5	Thống kê báo cáo lãnh đạo các đơn vị và Đại học Huế	01/2023	Phòng KT và BDCLGD	

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng giáo dục

- Thông báo kế hoạch khảo sát cho các bên liên quan;
- Tổ chức thực hiện khảo sát ý kiến của SV qua Trang thông tin đào tạo đại học của Nhà trường;
- Xử lý dữ liệu và viết báo cáo tổng hợp kết quả khảo sát trình Ban Giám hiệu;
- Gửi kết quả khảo sát cho Trưởng các Khoa và các đơn vị liên quan;
- Báo cáo kết quả khảo sát theo yêu cầu của Đại học Huế, Bộ Giáo dục & Đào tạo.

2. Trưởng các Khoa

- Quán triệt đến GV, SV về mục đích, yêu cầu, nội dung của công tác khảo sát ý kiến SV

ề hoạt động giảng dạy của GV;

- Thảo luận với các GV và có giải pháp phù hợp giúp GV thực hiện kế hoạch khắc phục những tồn tại, nâng cao chất lượng hoạt động giảng dạy của bản thân.

3. Cố vấn học tập

- Theo dõi và nhắc nhở SV thực hiện nghiêm túc việc trả lời khảo sát đúng theo quy định.

4. Trợ lý Công tác sinh viên và Bảo đảm chất lượng giáo dục

- Phối hợp với Cố vấn học tập các lớp theo dõi và nhắc nhở SV thực hiện trả lời khảo sát đúng thời hạn.

5. Giảng viên

- Truy cập vào tài khoản cá nhân tại Trang thông tin đào tạo đại học để xem kết quả khảo sát và tự điều chỉnh các hoạt động của bản thân trong quá trình giảng dạy;
- Có trách nhiệm thảo luận với Trưởng đơn vị về kế hoạch khắc phục những điểm chưa tốt theo ý kiến phản hồi của SV và kế hoạch cải tiến chất lượng giảng dạy của bản thân.

6. Sinh viên

- Truy cập vào tài khoản cá nhân tại Trang thông tin đào tạo đại học để thực hiện trả lời khảo sát đúng theo hướng dẫn.

X. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

Học kỳ I, năm học 2022-2023, Nhà trường đã tiến hành khảo sát ý kiến của SV về hoạt động giảng dạy của tất cả GV đang tham gia công tác giảng dạy tại Trường (kể cả GV thỉnh giảng) bằng phương thức khảo sát trực tuyến thông qua Trang thông tin đào tạo đại học tại địa chỉ <https://ums.husc.edu.vn>.

1. Số lượng giảng viên được khảo sát

Toàn bộ GV tham gia giảng dạy trong học kỳ I, năm học 2022-2023 (kể cả GV thỉnh giảng) gồm: 265 GV.

2. Số lượng học phần khảo sát

Toàn bộ học phần giảng dạy trong học kỳ I, năm học 2022-2023 (trừ các học phần thực tập, thực tế, niên luận, khóa luận tốt nghiệp) gồm: 758 học phần.

3. Số lượng phiếu khảo sát

- Tổng số phiếu khảo sát trực tuyến: 23.402 phiếu.
- Tổng số phiếu khảo sát thu được: 4.518 phiếu, chiếm tỷ lệ 19,31 %.

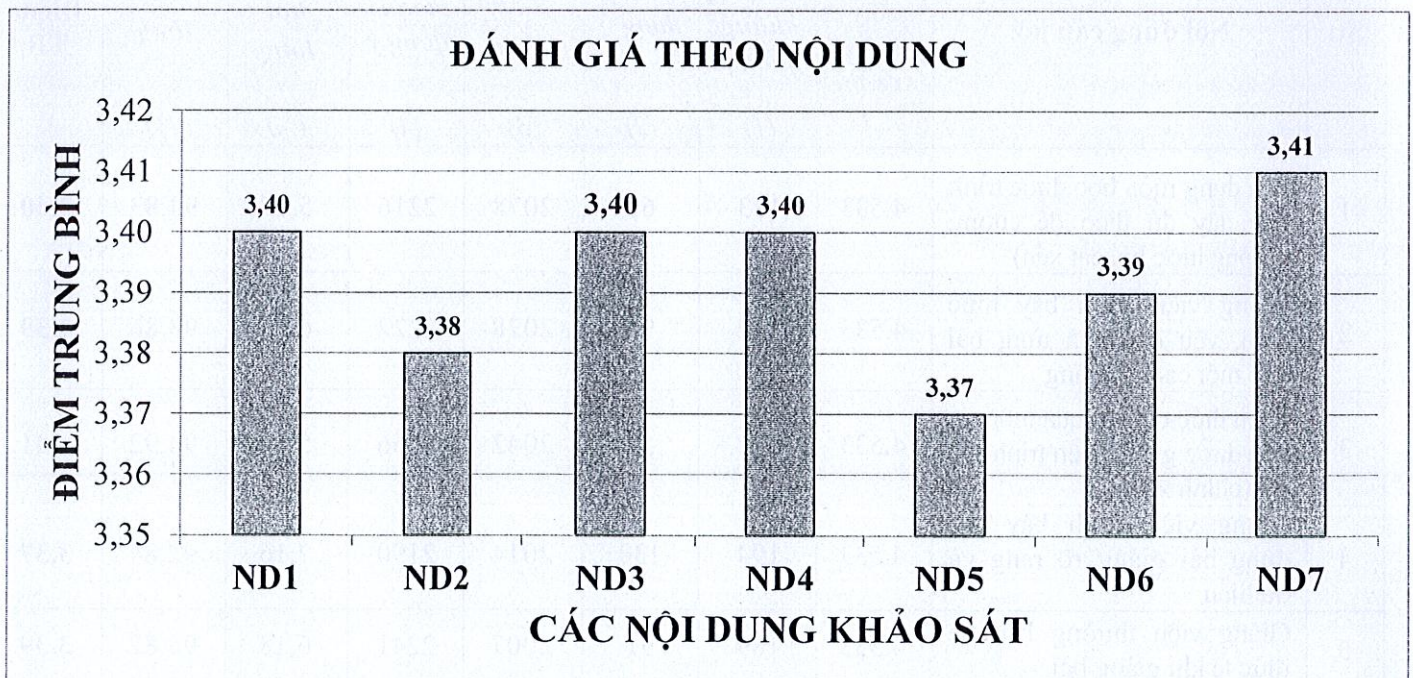
4. Phân tích kết quả

4.1. Kết quả khảo sát của 7 nội dung

Điểm trung bình 07 nội dung khảo sát xét chung đối với tất cả các GV tham gia khảo sát được trình bày ở Bảng 1 và Hình 1.

Bảng 1. Điểm trung bình 07 nội dung khảo sát.

Stt	Nội dung	Tổng số ý kiến trả lời	Hoàn toàn không đồng ý (1)	Không đồng ý (2)	Đồng ý (3)	Hoàn toàn đồng ý (4)	Tỉ lệ không hài lòng (%)	Tỉ lệ hài lòng (%)	Điểm TB
1	Nội dung giảng dạy	13.599	527	215	6.158	6.699	5,46	94,54	3,40
2	Phương pháp giảng dạy	18.132	750	417	8.093	8.872	6,44	93,56	3,38
3	Tài liệu học tập và phương tiện dạy học	9.066	348	154	4.091	4.473	5,54	94,46	3,40
4	Trách nhiệm, sự nhiệt tình của giảng viên	13.599	513	189	6.279	6.618	5,16	94,84	3,40
5	Khả năng của GV trong tổ chức, tư vấn và hướng dẫn SV tự học	9.066	343	226	4.241	4.256	6,28	93,72	3,37
6	Kiểm tra, đánh giá	9.066	333	154	4.248	4.331	5,37	94,63	3,39
7	Tác phong sư phạm của giảng viên	9.066	361	103	4.085	4.517	5,12	94,88	3,41



Hình 1. Điểm trung bình theo từng nội dung khảo sát

Nhận xét

- Điểm trung bình (ĐTB) 07 nội dung khảo sát đạt mức Khá (từ 3,37 → 3,41). Kết quả khảo sát cho thấy SV khá hài lòng với hoạt động giảng dạy của GV, nhất là tác phong sư phạm của GV được SV đánh giá cao nhất.

- Tuy nhiên vẫn còn một số vấn đề SV đánh giá còn thấp, trong đó ND5 - *Khả năng của giảng viên trong tổ chức, tư vấn và hướng dẫn sinh viên tự học* SV đánh giá thấp nhất (ĐTB: 3,37). Vì vậy, GV cần tăng cường thêm bài tập, bài tập nhóm, chủ đề thảo luận, thuyết trình. Hoạt động này nhằm phát triển kỹ năng giao tiếp, khả năng gắn kết giữa các thành viên trong nhóm, phát huy khả năng tư duy, tích lũy kinh nghiệm cho SV, khuyến khích SV thể hiện cá tính và năng lực bản thân; bên cạnh đó GV cần tư vấn, hướng dẫn SV vận dụng kiến thức được học giải quyết những vấn đề trong thực tiễn; có biện pháp quản lý, kiểm tra việc tự học của SV chặt chẽ hơn.

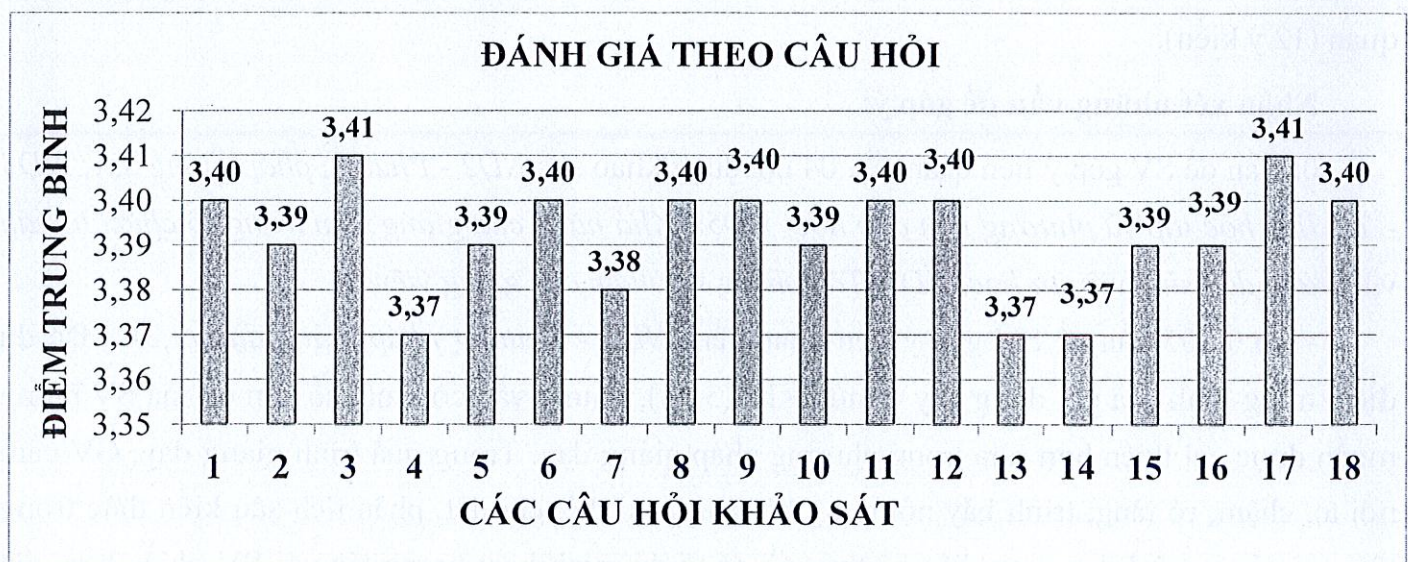
4.2. Kết quả khảo sát của 18 câu hỏi

Điểm trung bình cụ thể 18 câu hỏi khảo sát xét chung đối với tất cả các GV khảo sát được trình bày ở Bảng 2 và Hình 2.

Bảng 2. Điểm trung bình của 18 câu hỏi khảo sát.

Stt	Nội dung câu hỏi	Tổng số ý kiến trả lời	Hoàn toàn không đồng ý (1)	Không đồng ý (2)	Đồng ý (3)	Hoàn toàn đồng ý (4)	Tỉ lệ không hài lòng (%)	Tỉ lệ hài lòng (%)	Điểm TB
1	Nội dung môn học được trình bày đầy đủ theo đề cương (không lược bỏ, cắt xén)	4.533	173	61	2078	2216	5,17	94,83	3,40
2	Giảng viên trình bày mục đích, yêu cầu của từng bài học một cách rõ ràng	4.533	182	96	2028	2222	6,14	93,86	3,39
3	Kiến thức cơ bản của môn học được giảng viên trình bày chính xác	4.533	172	58	2042	2256	5,08	94,92	3,41
4	Giảng viên trình bày nội dung bài giảng rõ ràng và dễ hiểu	4.533	194	130	2014	2190	7,16	92,84	3,37
5	Giảng viên thường liên hệ thực tế khi giảng bài.	4.533	189	91	2007	2241	6,18	93,82	3,39
6	Giảng viên khuyến khích sinh viên phát biểu hoặc đặt câu hỏi trong giờ học	4.533	181	74	2032	2241	5,63	94,37	3,40
7	Giảng viên sử dụng các phương pháp giảng dạy nhằm phát huy tính chủ động của sinh viên	4.533	186	122	2028	2192	6,80	93,20	3,38

Stt	Nội dung câu hỏi	Tổng số ý kiến trả lời	Hoàn toàn không đồng ý (1)	Không đồng ý (2)	Đồng ý (3)	Hoàn toàn đồng ý (4)	Tỉ lệ không hài lòng (%)	Tỉ lệ hài lòng (%)	Điểm TB
8	Giảng viên thường giới thiệu và khuyến khích sinh viên khai thác các nguồn tài liệu mở	4.533	173	82	2051	2222	5,63	94,37	3,40
9	Giảng viên sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ hoạt động dạy - học (Bảng, máy chiếu, tranh ảnh, mẫu vật ...)	4.533	175	72	2035	2246	5,45	94,55	3,40
10	Giảng viên sử dụng thời gian trên lớp có hiệu quả	4.533	173	78	2088	2189	5,54	94,46	3,39
11	Giảng viên giải đáp thỏa đáng những thắc mắc liên quan đến môn học của sinh viên	4.533	172	57	2090	2209	5,06	94,94	3,40
12	Giảng viên đảm bảo khối lượng giảng dạy theo kế hoạch (không cắt bớt giờ dạy)	4.533	168	54	2087	2219	4,90	95,10	3,40
13	Các giờ thảo luận/thuyết trình được tổ chức có hiệu quả	4.533	176	115	2113	2124	6,43	93,57	3,37
14	Giảng viên hướng dẫn và có biện pháp kiểm tra việc tự học của sinh viên	4.533	167	111	2122	2128	6,14	93,86	3,37
15	Giảng viên sử dụng nhiều hình thức kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của sinh viên	4.533	164	74	2130	2160	5,26	94,74	3,39
16	Giảng viên có nhận xét/góp ý bài kiểm tra/bài tập của sinh viên	4.533	169	80	2112	2167	5,50	94,50	3,39
17	Giảng viên có thái độ tôn trọng và ứng xử đúng mực với sinh viên	4.533	174	41	2050	2263	4,75	95,25	3,41
18	Giảng viên tạo được môi trường học tập tích cực, thân thiện	4.533	187	62	2031	2248	5,50	94,50	3,40



Hình 2. Điểm trung bình theo các câu hỏi khảo sát

Nhận xét

- ĐTB 18 câu hỏi khảo sát đạt mức Khá (từ 3,37 → 3,41). Kết quả khảo sát cho thấy, SV cảm thấy hài lòng với một số vấn đề về hoạt động giảng dạy của GV cụ thể: kiến thức cơ bản của môn học được GV trình bày chính xác; có thái độ tôn trọng và ứng xử đúng mực với SV.

- Bên cạnh đó vẫn còn một số vấn đề SV đánh giá còn thấp (ĐTB: 3,37) đó là: *Câu 4 – Giảng viên trình bày nội dung bài giảng rõ ràng và dễ hiểu; Câu 13 – Các giờ thảo luận/thuyết trình được tổ chức hiệu quả; Câu 14 – Giảng viên hướng dẫn và có biện pháp kiểm tra việc tự học của sinh viên.* Điều này cho thấy, SV luôn mong muốn GV khi giảng dạy cần nói to, rõ ràng, dễ hiểu. Tăng cường thêm bài tập/bài tập nhóm, giờ thảo luận/thuyết trình và có biện pháp tư vấn, hướng dẫn làm bài tập, thuyết trình; giải đáp thắc mắc trong quá trình học cho SV hiệu quả hơn nữa.

4.3. Những ý kiến khác

Ngoài việc trả lời 18 câu hỏi “đóng” trong phiếu khảo sát, SV còn có những góp ý và đề xuất về hoạt động giảng dạy của GV. Với 332 lượt SV tham gia góp ý liên quan đến nhiều vấn đề, phần lớn các ý kiến góp ý của SV tập trung vào 05 vấn đề sau đây:

1. GV cần nói chậm, to, rõ ràng hơn. Trình bày nội dung bài giảng cần rõ ràng, dễ hiểu, chi tiết hơn, phân tích sâu hơn các kiến thức trọng tâm của môn học (90 ý kiến).

2. GV cần tăng cường thêm bài tập/bài tập nhóm, giờ thảo luận/thuyết trình, giờ thực hành, thực tế/thực địa, ngoại khóa cho SV; hướng dẫn, nhận xét, góp ý và giải đáp thắc mắc cho SV trong quá trình làm bài kiểm tra (59 ý kiến).

3. GV cần tương tác với SV nhiều hơn; đa dạng phương pháp giảng dạy, có ví dụ và liên hệ thực tế vào bài giảng, tạo môi trường học tập sôi nổi; sử dụng phương tiện hỗ trợ dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong bài giảng một cách hiệu quả (53 ý kiến).

4. GV cần nhiệt tình, hòa đồng, tạo không khí lớp học vui vẻ, thân thiện (29 ý kiến).

5. GV cung cấp tài liệu, giới thiệu và hướng dẫn SV tìm các nguồn tài liệu tham khảo liên quan (12 ý kiến).

Nhận xét những vấn đề góp ý:

05 vấn đề SV góp ý liên quan đến 04 nội dung khảo sát: ND2 - *Phương pháp giảng dạy*; ND3 - *Tài liệu học tập và phương tiện dạy học*; ND5 - *Khả năng của giảng viên trong tổ chức, tư vấn và hướng dẫn sinh viên tự học*; ND7- *Tác phong sư phạm của giảng viên*.

- Có 02/05 vấn đề SV góp ý liên quan đến ND2 - *Phương pháp giảng dạy* (1,3). Mặc dù điểm trung bình của nội dung này ở mức Khá (3,38), nhưng vẫn còn một số vấn đề mà SV mong muốn được cải thiện hơn nữa trong phương pháp giảng dạy. Trong quá trình giảng dạy, GV cần: nói to, chậm, rõ ràng; trình bày nội dung bài giảng cụ thể, chi tiết, phân tích sâu kiến thức trọng tâm môn học, tránh lan man; liên hệ thực tế, có ví dụ minh họa; tương tác với SV nhiều hơn, đặt

câu hỏi và khuyến khích SV phát biểu xây dựng bài nhằm tạo bầu không khí học tập sôi nổi, hiệu quả phát huy tư duy chủ động, sáng tạo của SV.

- Có 01/05 vấn đề SV góp ý có liên quan đến *ND3 - Tài liệu học tập và phương tiện dạy học (5)* Mặc dù điểm trung bình của nội dung này ở mức Khá (3,40), nhưng SV vẫn mong muốn GV cung cấp thêm tài liệu, giới thiệu và hướng dẫn SV tìm các nguồn tài liệu tham khảo liên quan đến môn học giúp SV lĩnh hội kiến thức một cách đầy đủ nhất.

- Có 01/05 vấn đề SV góp ý có liên quan đến *ND5 - Khả năng của giảng viên trong tổ chức, tư vấn và hướng dẫn sinh viên tự học (2)*. Đây cũng là nội dung có số điểm trung bình thấp nhất trong 07 nội dung khảo sát (3,37), SV đề xuất tăng cường thêm bài tập/bài tập nhóm, giờ thảo luận/thuyết trình, giờ thực hành, thực tế/thực địa nhằm phát triển kỹ năng giao tiếp, khả năng gắn kết giữa các thành viên trong nhóm, phát huy khả năng tư duy, tích lũy kinh nghiệm cho SV. Với một hình thức học tập mang tính tập thể và tính hợp tác cao, mỗi SV cần phải trang bị cho mình những kỹ năng làm việc nhóm cần thiết để lĩnh hội tri thức một cách sâu sắc. Đặc biệt có rất nhiều ý kiến của SV mong muốn được tham gia nhiều hơn nữa các giờ thực hành, thực tập, thực tế, ngoại khóa để có thể vận dụng kiến thức được học giải quyết những vấn đề trong thực tiễn; qua đó thể hiện cá tính và năng lực bản thân.

- Có 01/05 vấn đề SV góp ý có liên quan đến *ND7 - Tác phong sư phạm của giảng viên (4)*. Mặc dù nội dung này có điểm trung bình cao nhất (3,41), nhưng vẫn còn một số ý kiến góp ý GV cần thân thiện, cởi mở, nhiệt tình và tạo không khí vui vẻ, thoải mái hơn trong các giờ học - điều này sẽ tác động đến tâm lý của SV. Để tạo được thiện cảm, yêu thích, cuốn hút với SV trong giờ học, bản thân mỗi GV phải xây dựng cho mình một hình ảnh riêng thật gần gũi và thân thiện phù hợp với tâm lý SV và chuẩn mực đạo đức của một nhà giáo.

XI. KẾT LUẬN

Khảo sát ý kiến SV về hoạt động giảng dạy của GV được Nhà trường rất quan tâm và chú trọng. Kết quả khảo sát là cơ sở đáng tin cậy để Nhà trường phát huy những điểm mạnh, khắc phục những tồn tại, nhằm không ngừng cải tiến, nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học nói riêng và chất lượng đào tạo của Nhà trường nói chung. Kết quả khảo sát ý kiến của SV về hoạt động giảng dạy của GV trong học kỳ I, năm học 2022-2023, cho thấy SV khá hài lòng với hoạt động giảng dạy của GV (ĐTB các nội dung khảo sát từ 3,37 đến 3,41, đạt mức Khá). Tuy nhiên vẫn còn một số nội dung SV chưa thực sự hài lòng, cần được cải tiến. Để hoạt động dạy học đạt hiệu quả tối ưu nhất và từng bước đưa ra những giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả, hỗ trợ tốt nhất cho cả người dạy lẫn người học Nhà trường đề nghị:

1. Đối với giảng viên

Cần tiếp thu những góp ý/đề xuất của SV về hoạt động giảng dạy, qua đó tiếp tục phát huy những điểm mạnh, đồng thời có kế hoạch, biện pháp khắc phục những tồn tại để ngày càng nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học.

- Cần cập nhật các phương pháp giảng dạy hiện đại; ứng dụng công nghệ thông tin, phương tiện hỗ trợ dạy học một cách hiệu quả trong bài giảng giúp SV dễ dàng tiếp cận và vận dụng kiến thức; sử dụng linh hoạt các phương pháp giảng dạy hiện đại, phù hợp, mang lại hiệu quả cao.

- Đi đôi với việc bồi dưỡng năng lực sư phạm GV cần quan tâm bồi dưỡng các kỹ năng giao tiếp, kỹ năng tư vấn, kỹ năng đánh giá, khả năng tự học tập, tự nghiên cứu nhất là đối với các giảng viên trẻ.

- Trong quá trình giảng dạy, GV cần phải chú trọng hỗ trợ SV phát huy các chức năng tâm lý, khả năng tư duy độc lập, sáng tạo thông qua việc tạo điều kiện cho SV được thảo luận, trình bày các quan điểm, tư duy về các vấn đề chính trị, kinh tế và xã hội; hướng dẫn cho SV chủ động học tập, nghiên cứu, áp dụng vào thực tiễn, tạo được niềm say mê, hứng thú với môn học.

- Việc đánh giá năng lực của SV rất có ý nghĩa và quan trọng, GV đánh giá cần đảm bảo tính toàn diện, khách quan, có tác dụng khích lệ, phát triển tư duy độc lập, sáng tạo của SV, để SV kịp thời nhận thức, tự đánh giá khả năng của mình và có hướng điều chỉnh phấn đấu.

2. Đối với lãnh đạo các Khoa

- Dựa vào kết quả khảo sát để nắm bắt tình hình giảng dạy của từng GV; có kế hoạch, biện pháp cụ thể kịp thời để khắc phục những hạn chế, tồn tại nhằm cải tiến và nâng cao chất lượng giảng dạy của GV trong đơn vị. Thường xuyên khuyến khích, tạo điều kiện cho GV tham gia đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ. Tạo cơ hội cho GV đi học tập, trao đổi và tiếp cận những quan điểm giáo dục hiện đại, phương pháp giảng dạy tiên tiến để từng bước hoàn thiện năng lực chuyên môn.

- Hiện tại tổng số phiếu khảo sát thu được còn rất thấp so với tổng số phiếu khảo sát trực tuyến phát ra (4.518/23.402), chiếm tỷ lệ 19,31%. Để nâng cao tỷ lệ phản hồi của SV về hoạt động giảng dạy của GV, Trường các Khoa cần quán triệt đến Trợ lý CTSV và BDCLGD; Cố vấn học tập thường xuyên theo dõi và nhắc nhở SV thực hiện nghiêm túc việc trả lời khảo sát đúng theo quy định.

3. Đối với các Phòng ban chức năng

- Phòng Khảo thí và BDCLGD cung cấp danh sách GV có SV đánh giá chưa cao và có nhiều ý kiến đề xuất về lãnh đạo các Khoa;

- Phòng Đào tạo đại học và CTSV cần rà soát chương trình đào tạo (nội dung chương trình, thời lượng môn học...), từ đó có sự cải tiến, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng đáp ứng nhu cầu người học và xã hội;

- Phòng Kế hoạch, Tài chính và CSVC trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, định kỳ kiểm tra, sửa chữa và thay thế thiết bị hư hỏng nhằm đáp ứng yêu cầu dạy và học;

- Đoàn kiểm tra Học chính và Hành chính có biện pháp kiểm tra giờ giấc lên lớp của GV.

4. Kiến nghị phần mềm khảo sát ý kiến SV về hoạt động giảng dạy của GV

Hiện tại phần mềm khảo sát chưa có chức năng theo dõi hoạt động khảo sát để thống kê tình hình trả lời khảo sát của từng SV theo từng khoa, vì vậy không biết được SV nào đã tham gia khảo sát, SV nào chưa tham gia khảo sát để có biện pháp nhắc nhở kịp thời và hiệu quả hơn.

Vì vậy đề nghị bổ sung các chức năng trên vào phần mềm khảo sát để phục vụ cho việc khảo sát có hiệu quả hơn, đặc biệt khắc phục tình trạng tỷ lệ phản hồi quá thấp của SV về hoạt động giảng dạy của GV. 

Nơi nhận:

- Ban giám hiệu;
- Các đơn vị;
- Lưu: VP, KTBĐCLGD.NTMH.



XII. PHỤ LỤC

ĐẠI HỌC HUẾ

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC

Số: 1228/ĐHKH-KTBĐCLGD

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Thừa Thiên Huế, ngày 08 tháng 12 năm 2022

khảo sát ý kiến sinh viên về HDGD của giảng viên
học kỳ I, năm học 2022-2023

Kính gửi:

- Trưởng các Khoa;
- Trợ lý Công tác sinh viên và Bảo đảm chất lượng giáo dục;
- Cố vấn học tập.

Căn cứ công văn số 7324/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 08/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn lấy ý kiến phản hồi từ người học về hoạt động giảng dạy của giảng viên;

Căn cứ Quyết định số 2072/QĐ-ĐHH ngày 25/12/2020 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Chiến lược Bảo đảm chất lượng giáo dục Đại học Huế giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 701/QĐ-ĐHKH ngày 09/8/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế về việc Ban hành Kế hoạch bảo đảm chất lượng giáo dục năm học 2022-2023, Nhà trường sẽ tiến hành khảo sát ý kiến của tất cả sinh viên bậc đào tạo đại học hệ chính quy, hệ vừa làm vừa học về hoạt động giảng dạy của giảng viên (kể cả giảng viên thỉnh giảng) tham gia giảng dạy trong học kỳ I, năm học 2022-2023 bằng phương pháp khảo sát trực tuyến thông qua Trang thông tin đào tạo đại học (<https://ums.husc.edu.vn>), cụ thể:

- **Thời gian khảo sát:** Từ ngày 12/12/2022 đến ngày 09/01/2023.

- **Nội dung và hướng dẫn khảo sát:** (theo tài liệu đính kèm)

Đây là hoạt động có ý nghĩa rất quan trọng đối với việc nâng cao chất lượng dạy và học của Nhà trường, Hiệu trưởng yêu cầu:

- Trưởng các Khoa thông báo hoạt động này đến toàn thể giảng viên, sinh viên trong đơn vị;
- Trợ lý Công tác sinh viên và Bảo đảm chất lượng giáo dục phối hợp với Cố vấn học tập theo dõi và nhắc nhở sinh viên thực hiện trả lời khảo sát đúng thời hạn;
- Các lớp sinh viên nghiêm túc và có tinh thần trách nhiệm khi trả lời khảo sát.

Sau thời gian khảo sát, giảng viên đăng nhập vào tài khoản cá nhân tại địa chỉ: <https://teacher.husc.edu.vn> để xem kết quả khảo sát. Qua đó tiếp tục phát huy những điểm mạnh, đồng thời có kế hoạch, biện pháp khắc phục những tồn tại để ngày càng nâng cao chất lượng của hoạt động dạy - học.

Đề nghị Trưởng các Khoa, Trợ lý Công tác sinh viên và Bảo đảm chất lượng giáo dục, Cố vấn học tập và các lớp sinh viên nghiêm túc thực hiện./.

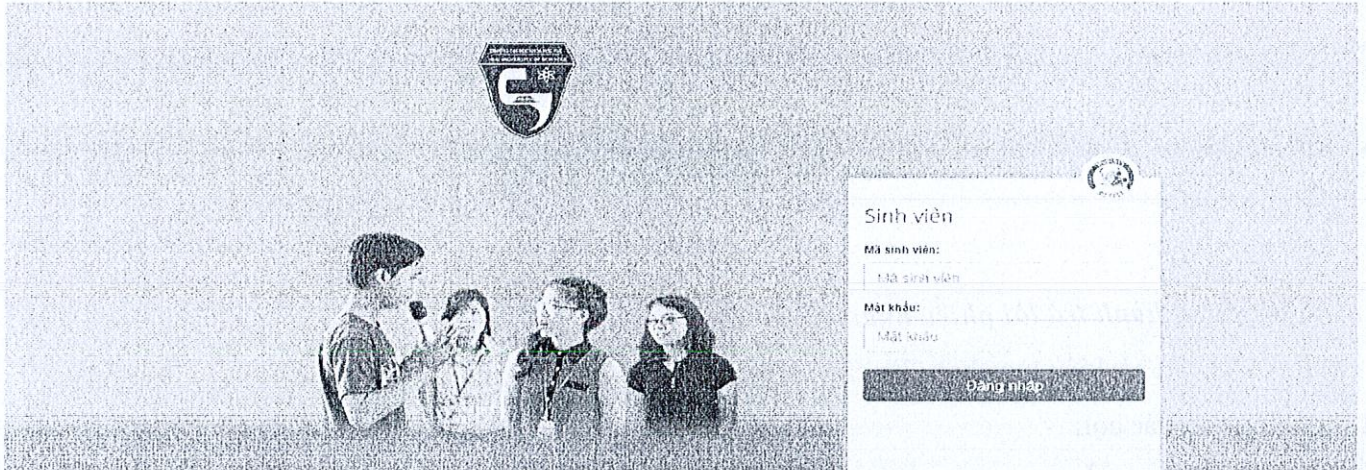
Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, P.KTBĐCLGD.NTMH.

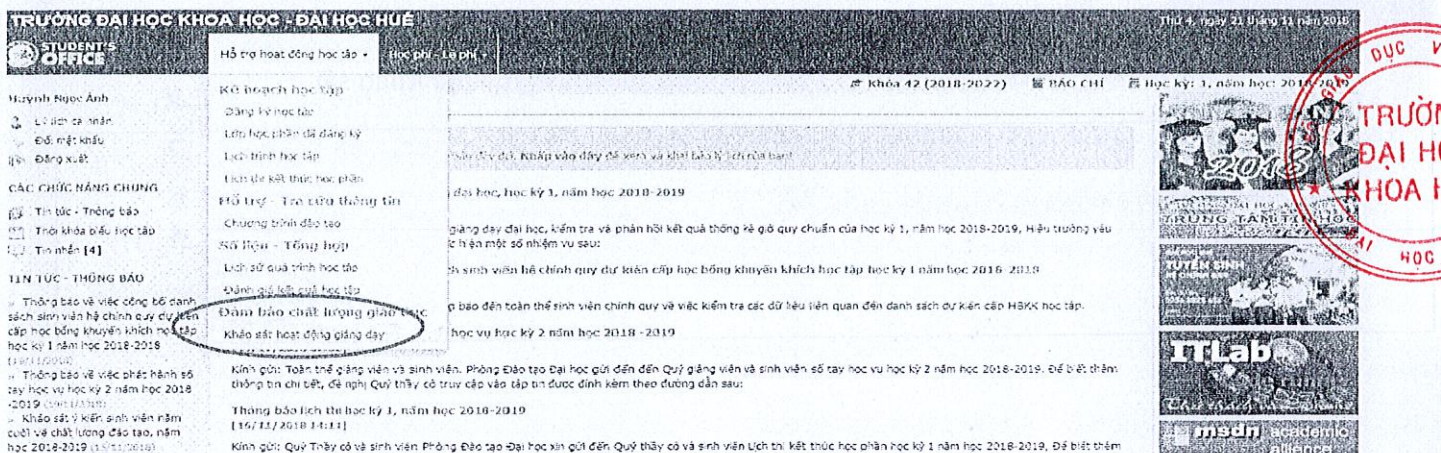
HIỆU TRƯỞNG**(Đã ký)****Võ Thanh Tùng**

HƯỚNG DẪN SINH VIÊN TRẢ LỜI KHẢO SÁT VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN

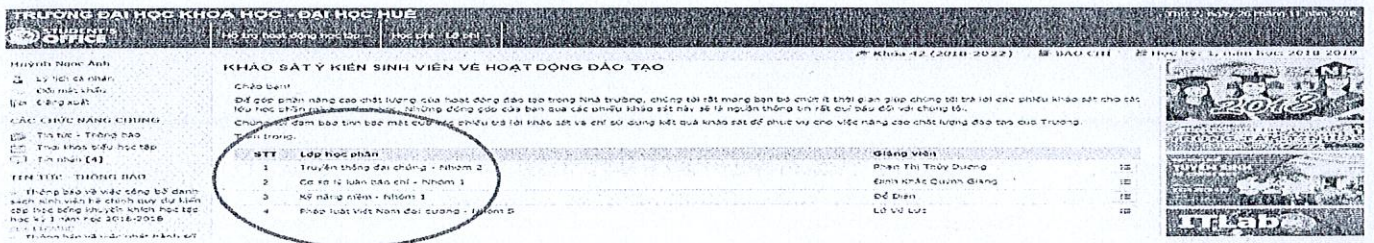
Bước 1: Sinh viên đăng nhập tài khoản tại địa chỉ sau: <https://student.husc.edu.vn>



Bước 2: Sau khi đăng nhập thành công, truy cập vào menu *Hỗ trợ hoạt động học tập*



Chọn menu con *Khảo sát hoạt động giảng dạy* sẽ hiển thị danh sách các học phần cần khảo sát ý kiến.



Bước 3: Trả lời phiếu khảo sát

Để tiến hành trả lời các phiếu khảo sát cho từng học phần, sinh viên click vào nút bên phải tên mỗi lớp học phần đó.

STT	Lớp học phần	Giảng viên	
1	Truyền thông đại chúng - Nhóm 2	Phan Thị Thủy Dương	
2	Cơ sở lý luận báo chí - Nhóm 1	Đinh Khắc Quỳnh Giang	
3	Kỹ năng mềm - Nhóm 1	Đỗ Đan	
4	Pháp luật Việt Nam đại cương - Nhóm 5	Lữ Vũ Lục	

Nội dung của toàn bộ câu hỏi khảo sát sẽ xuất hiện như dưới đây:

TRẢ LỜI PHIẾU KHẢO SÁT

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN SINH VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIÁNG VIÊN

Học kỳ: 1 - Năm học: 2018-2019

Xin bạn vui lòng trả lời những câu hỏi sau đây. Những thông tin bạn cung cấp sẽ là cơ sở giúp Nhà trường cũng như đội ngũ giảng viên cải tiến và nâng cao chất lượng dạy - học.

A. THÔNG TIN CHUNG

Giảng viên: Phan Thị Thủy Dương
Mã học phần: BAO2012

Tên lớp học phần: Truyền thống đại chúng - Nhóm 2

B. NỘI DUNG KHẢO SÁT

Hãy cho biết mức độ đồng ý của bạn đối với các nhận định sau bằng cách chọn phương án tương ứng với câu hỏi theo quy ước:

1. Hoàn toàn không đồng ý 2. Không đồng ý 3. Đồng ý 4. Hoàn toàn đồng ý

Câu hỏi khảo sát	1	2	3	4
Câu 1: Nội dung môn học được trình bày đầy đủ theo đề cương (không lược bỏ, cắt xén)	☐	☐	☐	☐
Câu 2: Giảng viên trình bày mục đích, yêu cầu của từng bài học một cách rõ ràng	☐	☐	☐	☐
Câu 3: Kiến thức cơ bản của môn học được giảng viên trình bày chính xác	☐	☐	☐	☐
Câu 4: Giảng viên trình bày nội dung bài giảng rõ ràng và dễ hiểu	☐	☐	☐	☐

Sinh viên tiến hành trả lời phiếu khảo sát bằng cách:

- Đối với 18 câu hỏi kiểu lựa chọn (Từ câu 1-18): click vào một trong các ô tùy chọn bên phải các câu hỏi tương ứng với các cột:

1): Hoàn toàn không đồng ý, (2): Không đồng ý, (3): Đồng ý, (4): Hoàn toàn đồng ý

- Đối với 02 câu hỏi mở (Từ câu 19-20): gõ ý kiến vào ô trống (textbox).

Bước 4: Hoàn thành việc khảo sát

Sau khi trả lời xong, click vào nút **Gửi phiếu trả lời** để kết thúc việc khảo sát.

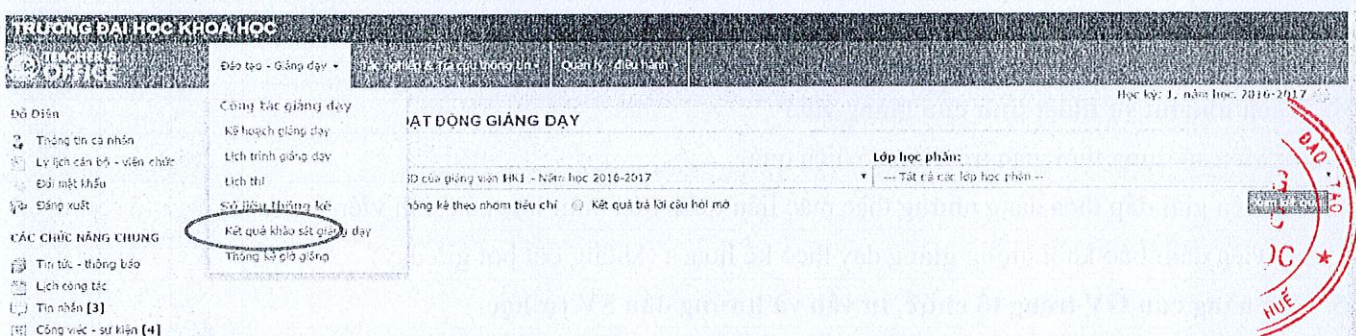
Câu 19:	Điều mà Anh(Chị) THÍCH NHẤT về hoạt động giảng dạy môn học này?
Câu 20:	Anh (Chị) có ĐỀ XUẤT gì đối với giảng viên giảng dạy môn học này?
Tôi sẽ trả lời sau Gửi phiếu trả lời	

HƯỚNG DẪN XEM KẾT QUẢ KHẢO SÁT Ý KIẾN CỦA SINH VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN

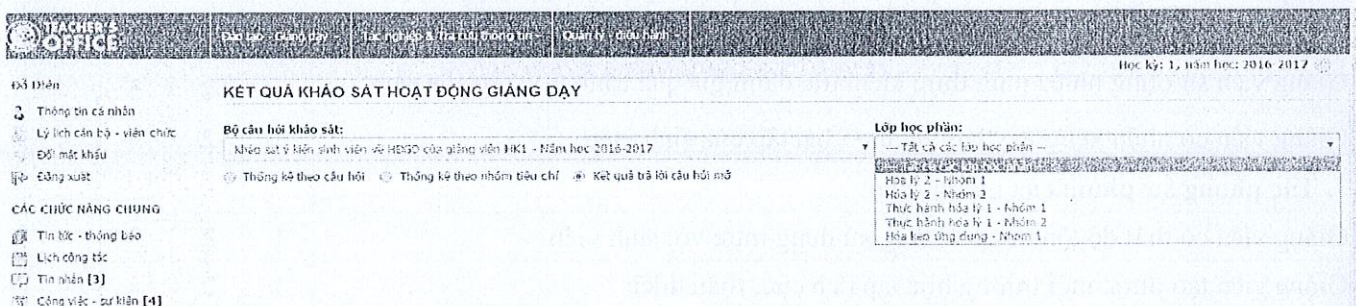
1. Giảng viên đăng nhập tài khoản tại địa chỉ sau: <https://teacher.husc.edu.vn>



2. Truy cập mục Kết quả khảo sát giảng dạy trong menu Đào tạo - giảng dạy



3. Xem kết quả khảo sát theo các tùy chọn thống kê



NỘI DUNG

PHIẾU KHẢO SÁT Ý KIẾN SINH VIÊN VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN

Hãy cho biết mức độ đồng ý của Anh (Chị) với các nhận định sau bằng cách khoanh tròn vào chữ số tương ứng theo quy ước:

1. Hoàn toàn không đồng ý; 2. Không đồng ý; 3. Đồng ý; 4. Hoàn toàn đồng ý

TT	Nội dung khảo sát				
	1. Nội dung giảng dạy				
1	Nội dung môn học được trình bày đầy đủ theo đề cương (không lược bỏ, cắt xén)	1	2	3	4
2	Giảng viên trình bày mục đích, yêu cầu của từng bài học một cách rõ ràng	1	2	3	4
3	Kiến thức cơ bản của môn học được giảng viên trình bày chính xác	1	2	3	4
	2. Phương pháp giảng dạy				
4	Giảng viên trình bày nội dung bài giảng rõ ràng và dễ hiểu	1	2	3	4
5	Giảng viên thường liên hệ thực tế khi giảng bài	1	2	3	4
6	Giảng viên khuyến khích sinh viên phát biểu hoặc đặt câu hỏi trong giờ học	1	2	3	4
7	Giảng viên sử dụng các phương pháp giảng dạy nhằm phát huy tính chủ động và tư duy nhiên cứu của sinh viên	1	2	3	4
	3. Tài liệu học tập và phương tiện dạy học				
8	Giảng viên thường giới thiệu và khuyến khích SV khai thác các nguồn tài liệu mở	1	2	3	4
9	Giảng viên sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ hoạt động dạy - học (Bảng, máy chiếu, âm thanh, tranh ảnh, mẫu vật ...)	1	2	3	4
	4. Trách nhiệm, sự nhiệt tình của giảng viên				
10	Giảng viên sử dụng thời gian trên lớp có hiệu quả	1	2	3	4
11	Giảng viên giải đáp thỏa đáng những thắc mắc liên quan đến môn học của sinh viên	1	2	3	4
12	Giảng viên đảm bảo khối lượng giảng dạy theo kế hoạch (không cắt bớt giờ dạy)	1	2	3	4
	5. Khả năng của GV trong tổ chức, tư vấn và hướng dẫn SV tự học				
13	Các giờ thảo luận/thuyết trình được tổ chức có hiệu quả	1	2	3	4
14	Giảng viên hướng dẫn và có biện pháp kiểm tra việc tự học của sinh viên	1	2	3	4
	6. Kiểm tra, đánh giá				
15	Giảng viên sử dụng nhiều hình thức kiểm tra, đánh giá quá trình học tập của sinh viên	1	2	3	4
16	Giảng viên có nhận xét/góp ý bài kiểm tra/bài tập của sinh viên	1	2	3	4
	7. Tác phong sư phạm của giảng viên				
17	Giảng viên có thái độ tôn trọng và ứng xử đúng mực với sinh viên	1	2	3	4
18	Giảng viên tạo được môi trường học tập tích cực, thân thiện	1	2	3	4
	8. Ý kiến khác				
19	Điều mà Anh/Chị thích nhất về hoạt động giảng dạy môn học này?				
20	Anh/Chị có đề xuất gì đối với giảng viên giảng dạy môn học này?				